ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:426 /KH-UBND	*Hải Phòng, ngày* 23 *tháng* 10 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án "Phát triển Bóng đá thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045"

Căn cứ Quyết định số 3846/QĐ-UBND ngày 18/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Đề án "Phát triển bóng đá thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng hệ thống Bóng đá thành phố Hải Phòng phát triển toàn diện, đồng bộ và bền vững từ phong trào quần chúng, bóng đá học đường, đào tạo trẻ đến bóng đá chuyên nghiệp; bảo đảm cung cấp ổn định nguồn cầu thủ chất lượng cao cho Câu lạc bộ Bóng đá Hải Phòng và các đội tuyển quốc gia; góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc người dân, xây dựng lối sống lành mạnh, tăng cường gắn kết cộng đồng và quảng bá hình ảnh thành phố cảng biển "Văn minh - Hạnh phúc", hiện đại, bền vững.

- Tạo lập cơ sở khoa học và thực tiễn để rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch mạng lưới cơ sở Bóng đá; tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách về tài chính, đất đai, đầu tư, xã hội hóa, chuyển đổi số, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, bảo đảm phân bổ nguồn lực tập trung, hiệu quả.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về Bóng đá; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện Đề án.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, minh bạch; kết hợp chặt chẽ giữa nguồn lực ngân sách nhà nước với đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, cộng đồng và hợp tác quốc tế.

- Phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể cho từng Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; đảm bảo kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ và kịp thời điều chỉnh những nội dung không phù hợp với thực tiễn.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Triển khai trên toàn địa bàn thành phố Hải Phòng, bao gồm 114 xã, phường, đặc khu. Một số nhiệm vụ được xem xét trên cơ sở các yếu tố trong nước và quốc tế.

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ quản lý, điều hành hoạt động bóng đá;

- Vận động viên (cầu thủ) bóng đá chuyên nghiệp và các tuyến đào tạo trẻ;

- Huấn luyện viên, trọng tài bóng đá;

- Học sinh, sinh viên, người lao động;

- Các Câu lạc bộ bóng đá chuyên nghiệp;

- Các cơ sở đào tạo bóng đá công lập và ngoài công lập;

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố;

- Các Trung tâm bóng đá cộng đồng;

- Các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực bóng đá;

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh, dịch vụ và tài trợ cho bóng đá.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

1.1. Phát triển bóng đá phong trào

- Đến năm 2030, phát triển bóng đá phong trào thành phố Hải Phòng theo hướng rộng khắp, bền vững, gắn kết chặt chẽ với bóng đá học đường và công tác phát hiện, tuyển chọn tài năng trẻ. Hàng năm, tổ chức từ 07 đến 09 giải bóng đá các cấp, bảo đảm duy trì thường xuyên hoạt động tập luyện, thi đấu trong cộng đồng.

- Xây dựng 15 Trung tâm Bóng đá cộng đồng trên địa bàn thành phố; phấn đấu ít nhất 70% xã, phường, đặc khu có câu lạc bộ hoặc đội bóng nòng cốt hoạt động ổn định. Đến năm 2030, đạt 60% trường tiểu học, 50% trường trung học cơ sở và 70% trường trung học phổ thông có sân hoặc cụm sân bóng đá đạt tiêu chuẩn; hàng năm tổ chức từ 04 đến 05 giải bóng đá học sinh các cấp.

- Các xã, phường, đặc khu tổ chức từ 01 đến 03 giải bóng đá/năm cho thanh thiếu niên, nhi đồng; Ban Quản lý Khu kinh tế thành phố tổ chức 01 - 02 giải

bóng đá/năm cho công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất. Kinh phí tổ chức các giải bóng đá phong trào cấp thành phố bố trí khoảng 250 triệu đồng/giải từ ngân sách nhà nước; riêng giải giao hữu quốc tế bố trí khoảng 3 tỷ đồng ngân sách, kết hợp huy động khoảng 02 tỷ đồng từ nguồn xã hội hóa.

- 100% đơn vị hành chính cấp xã có thiết chế thể thao hoặc văn hóa, thể thao; đến năm 2030 có 45 sân vận động có khán đài; lồng ghép quy hoạch phát triển bóng đá vào quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị.

1.2. Phát triển bóng đá trẻ và bóng đá chuyên nghiệp

a) Đến năm 2030

- Duy trì quy mô đào tạo 200 vận động viên bóng đá trẻ mỗi năm (ưu tiên tuyển chọn từ học sinh các trường phổ thông công lập và tư thục trên địa bàn) bao gồm các tuyến U9, U11, U13, U15, U17 và U19. Chỉ tiêu đào tạo cụ thể: tuyến U9: 20 vận động viên/năm; U11: 50 vận động viên/năm; U13: 40 vận động viên/năm; các tuyến U15, U17 và U19: 30 vận động viên/tuyến/năm. Công tác đào tạo được thực hiện tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao thành phố (các tuyến U9, U11 và U13) và các đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp ngoài công lập theo hình thức đặt hàng (các tuyến U15, U17 và U19).

- Phấn đấu đến năm 2030, 50% số đội bóng đá nam trẻ của thành phố lọt vòng chung kết các giải toàn quốc, trong đó hàng năm có ít nhất 01–02 đội đạt huy chương; tối thiểu 50% số cầu thủ đào tạo trẻ được chuyển lên thi đấu tại CLB Bóng đá chuyên nghiệp.

- Phát triển đội bóng đá chuyên nghiệp thành phố tham dự Giải Vô địch Quốc gia với thành tích ổn định, phấn đấu nằm trong nhóm 05 câu lạc bộ mạnh toàn quốc. Xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, chiến thuật và thể lực phù hợp với bóng đá hiện đại; hình thành hệ thống đào tạo tài năng trẻ kế cận gắn với đội bóng chuyên nghiệp.

- Từng bước thực hiện tự chủ tài chính đối với câu lạc bộ bóng đá chuyên nghiệp thông qua các hoạt động dịch vụ, bao gồm: tuyển sinh và đào tạo trẻ, quảng cáo và nội dung số, khai thác dịch vụ sân bãi, bản quyền hình ảnh, bán vé, sản phẩm lưu niệm, bản quyền truyền hình và huy động các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ cán bộ quản lý; đào tạo huấn luyện viên; hàng năm đề cử huấn luyện viên tham gia các lớp đào tạo chứng chỉ AFC, FIFA.

b) Định hướng đến năm 2045

- Từ năm 2035, hệ thống đào tạo bóng đá trẻ tập trung phát hiện và đào tạo tài năng theo hướng nâng cao kỹ thuật, thể lực và tư duy chiến thuật; từng bước thực hiện tự chủ tài chính thông qua chuyển nhượng cầu thủ, không sử dụng ngân sách nhà nước cho đào tạo bóng đá trẻ. Phấn đấu đến năm 2035, thành phố Hải Phòng có 02 câu lạc bộ bóng đá tham gia hệ thống giải chuyên nghiệp quốc gia, trong đó duy trì ít nhất 01 câu lạc bộ thuộc nhóm 05 đội mạnh nhất tại Giải vô địch quốc gia; các tuyến đào tạo trẻ đạt thành tích tốt tại các giải toàn quốc.

- Hệ thống đào tạo bóng đá trẻ theo hai trục công lập và ngoài công lập hoạt động ổn định, hiệu quả; cung cấp thường xuyên nguồn cầu thủ cho các câu lạc bộ bóng đá chuyên nghiệp và đội tuyển trẻ quốc gia; mở rộng đào tạo bóng đá nữ, futsal, bóng đá bãi biển; phấn đấu có cầu thủ trưởng thành từ hệ thống bóng đá thành phố trở thành nòng cốt của đội tuyển quốc gia.

- Xây dựng hệ thống dữ liệu bóng đá số hóa đồng bộ, kết nối với cơ sở dữ liệu của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam, phục vụ công tác quản lý, hoạch định chính sách và cung cấp dịch vụ số; hình thành hệ sinh thái "Kinh tế bóng đá" gắn với công nghiệp văn hóa, truyền thông, du lịch và đổi mới sáng tạo, đóng góp thiết thực vào GRDP của thành phố.

- Phấn đấu các xã, phường, đặc khu có đầy đủ thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ tập luyện của Nhân dân; 100% tổ dân phố, làng, thôn có điểm tập luyện TDTT công cộng; 70% khu công nghiệp, khu công nghệ cao có công trình thể thao phục vụ tập luyện. Giai đoạn 2031 - 2045, phát triển hệ thống sân vận động có khán đài đạt khoảng 80 sân (tăng 35 sân), tương đương 89,6% tổng số xã, phường, đặc khu.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Năm 2026 - 2030

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý hoạt động bóng đá của thành phố theo hướng đồng bộ, thống nhất, bao gồm các quy chế về bóng đá phong trào, đào tạo vận động viên trẻ, hoạt động câu lạc bộ bóng đá chuyên nghiệp, phối hợp liên ngành và quản lý hội cổ động viên; đồng thời cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện các quy định của Trung ương và Liên đoàn Bóng đá Việt Nam về chuyển nhượng cầu thủ, tổ chức và điều hành giải đấu, tiêu chuẩn hành nghề, điều kiện thành lập câu lạc bộ bóng đá nghiệp dư và quản lý, khai thác các quyền thương mại trong bóng đá.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách tuyển chọn, đào tạo vận động viên tài năng; ban hành bộ tiêu chuẩn tuyển chọn vận động viên bóng đá năng khiếu theo 4 nhóm tiêu chí (thể chất, kỹ thuật, chiến thuật, tâm lý). Tăng cường lực lượng vận động viên các tuyến, cụ thể như sau: Giao cho Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao thành phố đào

tạo phối hợp với Các Trung tâm Bóng đá cộng đồng đào tạo 20 vận động viên đội U9 (lựa chọn Trung tâm Bóng đá cộng đồng có đủ các điều kiện: sân bãi tập luyện, chỗ ăn, nghỉ đảm bảo cho công tác tập luyện của vận động viên); 50 vận động viên đội U11, 40 vận động viên đội U13.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, trọng tài, huấn luyện viên, vận động viên và năng khiếu bóng đá; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý huấn luyện và tổ chức thi đấu.

- Mỗi phường, xã, đặc khu tổ chức từ 01 đến 03 giải Bóng đá cho các đối tượng học sinh trên địa bàn.

- Duy trì và phát triển đội bóng đá chuyên nghiệp thành phố tham dự Giải Vô địch Quốc gia.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Sở, ban, ngành và cơ quan liên quan tổ chức các giải thi đấu bóng đá trong năm 2026. Cụ thể:

TT	Tên giải	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Giải bóng đá công nhân viên chức và người lao động	Tháng 5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Liên đoàn Lao động thành phố; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Liên đoàn bóng đá thành phố
2	Giải Thiếu niên - Nhi đồng Cup Hoa Phượng	Tháng 6		Liên đoàn bóng đá thành phố
3	Giải bóng đá tiểu học	Tháng 7-tháng 8		Sở Giáo dục và Đào tạo
4	Giải bóng đá Trung học cơ sở			
5	Giải bóng đá Trung học phổ thông			
6	Giải bóng đá sinh viên các trường đại học, cao đẳng			
7	Giải bóng đá Công đoàn Khu kinh tế Hải Phòng	Tháng 9		Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Liên đoàn bóng đá thành phố
8	Giải Vô địch Cup chuyên Đề An ninh Hải Phòng	Tháng 10		Báo An ninh Hải Phòng; Liên đoàn bóng đá thành phố
9	Giải giao hữu quốc tế	Tháng 12		Sở Ngoại vụ; Liên đoàn bóng đá thành phố; Câu lạc bộ bóng đá Hải Phòng
10	Giải bóng đá các xã, phường, đặc khu (từ 01 - 03 giải/đơn vị)	Do địa phương chủ động	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu	

- Đánh giá hiệu quả công tác tổ chức các giải bóng đá năm 2026, duy trì và mở rộng hệ thống các giải bóng đá từ cơ sở đến cấp thành phố để phát triển phong trào và làm cơ sở phát hiện tài năng trẻ cho thành phố.

- Xây dựng chương trình đào tạo các tuyến vận động viên bóng đá trẻ U9, U11, U13, U15, U17, U19 theo chỉ tiêu được giao các năm, cụ thể như sau:

TT	Tuyến đào tạo	Đơn vị đào tạo	Chỉ tiêu số lượng vận động viên				Ghi chú
			2027	2028	2029	2030	
1	U9	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao thành phố	20	20	20	20	Kết hợp các Trung tâm Bóng đá cộng đồng
2	U11		50	50	50	50	
3	U13		40	40	40	40	
4	U15	Đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp ngoài công lập	30	30	30	30	Đặt hàng đơn vị cung cấp dịch vụ
5	U17		30	30	30	30	
6	U19		30	30	30	30	
Tổng số vận động viên			**200**	**200**	**200**	**200**	

- Củng cố và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về bóng đá; kiện toàn tổ chức, bộ máy và đổi mới phương thức hoạt động của Liên đoàn Bóng đá Hải Phòng theo hướng chuyên nghiệp; hoàn thiện mô hình quản lý, tổ chức và điều hành các giải bóng đá của thành phố; định kỳ đánh giá, điều chỉnh, bổ sung các quy định quản lý phù hợp với thực tiễn phát triển.

- Tăng cường đầu tư đào tạo vận động viên, huấn luyện viên các tuyến trẻ; từng bước hiện đại hóa cơ sở huấn luyện, trang thiết bị kỹ thuật; triển khai y học thể thao, dinh dưỡng, phục hồi chấn thương; xây dựng và áp dụng chương trình, giáo trình huấn luyện theo hướng tiên tiến; tổ chức các giải thi đấu, sân chơi chuyên môn cho tài năng bóng đá trẻ.

- Vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu bóng đá thành phố; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý huấn luyện, thi đấu và điều hành giải; từng bước áp dụng các công nghệ hỗ trợ như phân tích video, GPS, VAR phù hợp với điều kiện thực tế.

- Phát triển đội bóng đá chuyên nghiệp thành phố tham dự Giải Vô địch Quốc gia với thành tích ổn định, phấn đấu nằm trong nhóm 05 câu lạc bộ mạnh toàn quốc. Xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, chiến thuật và thể lực phù hợp với bóng đá hiện đại; Có hệ thống Bóng đá phát triển đồng bộ từ học đường, phong trào, đào tạo trẻ đến chuyên nghiệp; bảo đảm cung cấp ổn định nguồn cầu thủ chất lượng cho Câu lạc bộ Bóng đá Hải Phòng, đội tuyển U23 quốc gia và đội tuyển quốc gia.

- Mở rộng hợp tác đào tạo với các câu lạc bộ, tổ chức bóng đá nước ngoài; cử vận động viên tham gia tập huấn, thi đấu quốc tế; tổ chức các hội thảo khoa học, chương trình đào tạo với chuyên gia quốc tế; triển khai các mô hình liên kết xây dựng trung tâm, học viện bóng đá trẻ.

- Triển khai chính sách đào tạo lại, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho vận động viên sau giải nghệ; phối hợp bố trí việc làm phù hợp tại các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp; tạo điều kiện để vận động viên tham gia công tác huấn luyện và quản lý bóng đá.

2. Giai đoạn 2031 - 2035:

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước về bóng đá theo hướng hiện đại, minh bạch và tiệm cận các chuẩn mực của Liên đoàn Bóng đá châu Á (AFC) và Liên đoàn Bóng đá thế giới (FIFA); định kỳ rà soát, cập nhật, điều chỉnh hệ thống văn bản quy phạm phù hợp với yêu cầu phát triển bóng đá trong giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Bóng đá thành phố theo mô hình quản trị chuyên nghiệp; tăng cường phân cấp, xã hội hóa và huy động nguồn lực ngoài ngân sách cho phát triển bóng đá phong trào, đào tạo trẻ và bóng đá chuyên nghiệp.

- Đẩy mạnh đầu tư chiều sâu cho công tác đào tạo vận động viên, huấn luyện viên; hoàn thiện hệ thống đào tạo bóng đá trẻ liên thông từ phong trào cơ sở đến đỉnh cao; xây dựng lộ trình đào tạo dài hạn cho các tuyến U9, U11, U13, U15, U17, U19 và đội dự bị, bảo đảm tính kế thừa và phát triển bền vững.

- Hoàn thiện và vận hành ổn định hệ thống cơ sở vật chất, sân bãi, trung tâm huấn luyện bóng đá của thành phố theo hướng đồng bộ, hiện đại; từng bước hình thành trung tâm đào tạo và phát triển tài năng bóng đá trẻ đạt chuẩn khu vực.

- Mở rộng và nâng cao chất lượng các giải bóng đá phong trào, học sinh, thanh thiếu niên, công nhân viên chức; duy trì thường xuyên việc tổ chức các giải bóng đá cấp phường, xã, đặc khu, qua đó phát hiện, tuyển chọn năng khiếu bóng đá cho các tuyến đào tạo.

- Phát triển đội bóng đá chuyên nghiệp thành phố theo hướng ổn định về tổ chức, tài chính và chuyên môn; duy trì vị thế trong nhóm các câu lạc bộ mạnh của cả nước; từng bước tham gia các giải đấu khu vực Đông Nam Á và châu Á khi đủ điều kiện.

3. Giai đoạn 2036 - 2045

- Hoàn thiện mô hình phát triển bóng đá thành phố Hải Phòng theo hướng tự chủ, bền vững và hội nhập quốc tế, trong đó Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, định hướng, ban hành tiêu chuẩn và giám sát; Liên đoàn Bóng đá, doanh nghiệp và câu lạc bộ đóng vai trò chủ thể triển khai, đầu tư và vận hành hệ thống bóng đá.

- Phát triển đội bóng đá chuyên nghiệp thành phố Hải Phòng theo mô hình câu lạc bộ hiện đại, có năng lực tự chủ tài chính, quản trị chuyên nghiệp, thương

hiệu mạnh; duy trì ổn định vị thế trong nhóm các câu lạc bộ hàng đầu quốc gia, phấn đấu thường xuyên tham dự và có thành tích tại các giải đấu khu vực Đông Nam Á và châu Á.

- Bảo đảm đầy đủ chính sách an sinh, đào tạo lại và chuyển đổi nghề nghiệp cho vận động viên sau giải nghệ; hình thành lực lượng huấn luyện viên, trọng tài, cán bộ quản lý xuất thân từ vận động viên chuyên nghiệp, góp phần phát triển nguồn nhân lực bóng đá chất lượng cao và ổn định lâu dài.

- Từ năm 2036, căn cứ tình hình thực tế phát triển kinh tế xã hội của thành phố sẽ chuyển dần hình thức đào tạo trẻ sang hoạt động tự chủ kinh phí xã hội hóa thể thao.

V. Kinh phí thực hiện

1. Nguyên tắc bố trí kinh phí

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ:

- Ngân sách thành phố theo phân cấp ngân sách.

- Nguồn xã hội hóa, tài trợ.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Việc bố trí kinh phí hằng năm thực hiện theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện

- Tổng nhu cầu nguồn lực thực hiện Đề án giai đoạn 2026–2035 theo Đề án dự kiến 689.720 triệu đồng.

2.1. Giai đoạn 2026 - 2030: 296.243 triệu đồng.

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách thành phố hàng năm để cân đối hỗ trợ kinh phí đáp ứng nhu cầu chuyên môn. Cụ thể

- Ngân sách thành phố đầu tư: 283.243 triệu đồng.

- Huy động xã hội hóa kinh phí tổ chức giải Bóng đá quốc tế: 13.000 triệu đồng.

2.2. Giai đoạn 2031 - 2035: 393.480 triệu đồng (78.700 triệu đồng/01năm x 5 năm), trong đó: căn cứ khả năng cân đối ngân sách thành phố hàng năm để hỗ trợ kinh phí đáp ứng nhu cầu chuyên môn. Cụ thể:

- Ngân sách thành phố đầu tư: 360.277 triệu đồng.

- Huy động xã hội hóa kinh phí tổ chức giải Bóng đá quốc tế: 20.700 triệu đồng.

- Kinh phí thu về từ nguồn chuyển nhượng cầu thủ năm 2035: 12.500 triệu đồng.

2.3. Giai đoạn 2036 - 2045: Căn cứ vào tình hình thực tế từ năm 2036, căn cứ tình hình thực tế phát triển kinh tế xã hội của thành phố sẽ chuyển dần hình thức đào tạo trẻ sang hoạt động tự chủ kinh phí xã hội hóa thể thao.

2.4. Nguồn kinh phí thực hiện

+ Ngân sách thành phố: 643.520 triệu đồng

+ Nguồn xã hội hóa: 46.200 triệu đồng (trong đó 33.700 triệu đồng tổ chức giải và 12.500 triệu đồng chuyển nhượng cầu thủ).

3. Các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên trên cơ sở mức độ cần thiết khả năng cân đối và bố trí nguồn lực thực hiện (giai đoạn 2026 - 2030)

3.1. Chi dinh dưỡng, tiền lương, tập huấn, thi đấu của VĐV U9, U11, U13.

3.2. Kinh phí đặt hàng của các VĐV U15, U17, U19.

3.3. Mua sắm trang thiết bị tập huấn, thi đấu.

3.4. Tổ chức các giải thi đấu cấp thành phố và giải Bóng đá quốc tế.

Căn cứ định hướng phát triển Bóng đá của thành phố và khả năng cân đối của ngân sách để bố trí nguồn lực phù hợp.

VI. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bóng đá

- Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách quản lý hoạt động bóng đá trên địa bàn thành phố theo hướng đồng bộ, chuyên nghiệp và phù hợp với quy định của Trung ương và các tổ chức bóng đá quốc gia, quốc tế. Ban hành và thực hiện thống nhất các quy chế về quản lý bóng đá phong trào, đào tạo trẻ, bóng đá chuyên nghiệp; quy chế phối hợp liên ngành giữa các sở, ngành, địa phương, Liên đoàn Bóng đá thành phố và Câu lạc bộ bóng đá chuyên nghiệp; quy chế tổ chức và quản lý hội cổ động viên.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý bóng đá của thành phố; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách; đổi mới phương thức hoạt động của Liên đoàn Bóng đá thành phố theo định hướng chuyên nghiệp; từng bước hình thành và phát huy vai trò của các tổ chức xã hội – nghề nghiệp trong lĩnh vực bóng đá nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài và những người hành nghề.

2. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, xây dựng môi trường bóng đá lành mạnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về phát triển bóng đá trong môi trường chuyên nghiệp, văn minh và lành mạnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội và các diễn đàn người hâm mộ. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức nghề nghiệp cho vận động viên, huấn luyện viên và cán bộ quản lý.

- Nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, vận động viên tiêu biểu có trình độ chuyên môn cao, tác phong mẫu mực; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực trong hoạt động và thi đấu bóng đá.

3. Nâng cao chất lượng tuyển chọn, đào tạo và phát triển tài năng bóng đá trẻ

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách tuyển chọn, đào tạo vận động viên bóng đá trẻ; xây dựng và áp dụng bộ tiêu chuẩn tuyển chọn năng khiếu theo các tiêu chí về thể chất, kỹ thuật, chiến thuật và tâm lý; tổ chức đào tạo đồng bộ, bảo đảm tính kế thừa và liên thông với đội bóng chuyên nghiệp.

- Nâng cao năng lực đội ngũ huấn luyện viên; xây dựng chương trình huấn luyện hiện đại; tổ chức các giải thi đấu, sân chơi chuyên môn cho tài năng trẻ; huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp trong công tác đào tạo.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, y học thể thao và chuyển đổi số

- Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quản lý hoạt động bóng đá thành phố; Hình thành cơ sở dữ liệu về cán bộ, trọng tài, HLV, VĐV và năng khiếu bóng đá

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý vận động viên, huấn luyện, tổ chức thi đấu và và phát triển dịch vụ bóng đá.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ bóng đá; thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao công nghệ hỗ trợ huấn luyện, thi đấu phù hợp với điều kiện thực tế. Hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, sở hữu trí tuệ và huy động nguồn lực phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghệ trong lĩnh vực bóng đá.

- Từng bước ứng dụng y học thể thao trong kiểm tra thể trạng, phòng ngừa và điều trị chấn thương, phục hồi chức năng và nâng cao thể lực vận động viên.

5. Tăng cường hợp tác, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực bóng đá

- Mở rộng hợp tác với các câu lạc bộ, liên đoàn và tổ chức thể thao quốc tế; tổ chức các giải đấu có sự tham gia của đội bóng nước ngoài; mời chuyên gia quốc tế đào tạo, huấn luyện và tư vấn chuyên môn.

- Tạo điều kiện cho vận động viên, huấn luyện viên tham gia tập huấn, thi đấu quốc tế; triển khai các chương trình liên kết đào tạo, học viện bóng đá trẻ.

6. Thực hiện chính sách đối với vận động viên sau khi kết thúc sự nghiệp

Xây dựng và triển khai chính sách hỗ trợ vận động viên sau giải nghệ, bao gồm đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, định hướng nghề nghiệp và bố trí việc làm phù hợp; khuyến khích tham gia công tác huấn luyện, trọng tài và quản lý bóng đá.

7. Bảo đảm và đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho phát triển bóng đá

- Bố trí kinh phí từ ngân sách thành phố theo dự toán hằng năm; đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Đa dạng hóa nguồn thu từ bản quyền, tài trợ, thương quyền, vé và dịch vụ bóng đá; ưu tiên đầu tư cơ sở huấn luyện, thi đấu phục vụ phát triển lâu dài.

8. Nâng cao chất lượng tổ chức các giải bóng đá và hoạt động cổ động viên

- Rà soát, chuẩn hóa hệ thống giải bóng đá của thành phố; nâng cao chất lượng công tác tổ chức, điều hành, trọng tài; ứng dụng công nghệ trong quản lý và tổ chức thi đấu.

- Tổ chức, quản lý hoạt động cổ động viên theo hướng văn minh, lành mạnh; phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn các trận đấu; xây dựng văn hóa cổ động tích cực, lan tỏa hình ảnh bóng đá thành phố.

VII. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Là cơ quan thường trực, chủ trì giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai toàn diện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm; hướng dẫn chuyên môn; kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo định kỳ. Sở chịu trách nhiệm chính thực hiện các nhóm nhiệm vụ tại Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành các Quy chế quản lý; phối hợp xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu quản lý hoạt động bóng đá; tổ chức các giải bóng đá cấp thành phố; hướng dẫn chuyên môn cho các địa phương, các Trung tâm Bóng đá cộng đồng và các hoạt động hợp tác quốc tế.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai chương trình bóng đá học đường; tổ chức giải học sinh các cấp (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông); tuyển chọn năng khiếu ban đầu từ nhà trường; phối hợp xây dựng kế hoạch tăng tỷ lệ trường học có sân bóng đạt chuẩn theo quy định.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách hằng năm. Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương và căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan; cấp kinh phí và tổng hợp quyết toán theo quy định; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các chính sách khuyến khích xã hội hóa và kinh doanh dịch vụ thể dục, thể thao.

4. Công an thành phố: Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Thành ủy và Bộ Công an về việc tiếp nhận, quản lý, điều hành Câu lạc bộ Bóng đá Hải Phòng. Chủ trì cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan bảo đảm an ninh trật tự, an toàn phòng cháy chữa cháy và đấu tranh phòng, chống tiêu cực trong hoạt động và các giải đấu bóng đá từ phong trào địa phương, bóng đá chuyên nghiệp và quốc tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu khen thưởng vận động viên, huấn luyện viên có thành tích xuất sắc theo quy định.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu chính sách đãi ngộ vận động viên sau khi nghỉ thi đấu đỉnh cao.

6. Sở Xây dựng: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành, địa phương trong việc hướng dẫn các thủ tục về đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng, thông tin về quy hoạch đối với các Dự án đầu tư xây dựng công trình thể dục thể thao phục vụ phát triển bóng đá trên địa bàn thành phố.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp nhu cầu, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất và danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

8. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực thể dục thể thao nói chung và bóng đá nói riêng; Thẩm định phương án kỹ thuật các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động bóng đá; Hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm, giải pháp công nghệ trong lĩnh vực bóng đá

9. Sở Y tế: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác y tế đối với các hoạt động tổ chức, đăng cai các giải bóng đá các cấp; kiểm tra sức khỏe, chữa trị chấn thương và phục hồi sức khỏe cho vận động viên; xác định chủng loại thuốc bổ và thực phẩm chức năng chuyên dùng phục vụ huấn luyện, đào tạo vận động viên.

10. Liên đoàn Lao động thành phố: Chủ trì cùng Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức 01 đến 02 giải bóng đá cho công nhân viên chức lao động hàng năm; có chính sách ưu tiên tuyển dụng, bồi dưỡng chuyên môn cho vận động viên bóng đá giải nghệ hoặc chấn thương sau thời kỳ thi đấu chuyên nghiệp vào làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp.

11. Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng: Phối hợp Liên đoàn Lao động, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức 01 đến 02 giải bóng đá Công đoàn Khu kinh tế Hải Phòng; có chính sách ưu tiên tuyển dụng, bồi dưỡng chuyên môn cho vận động viên bóng đá giải nghệ hoặc chấn thương sau thời kỳ thi đấu chuyên nghiệp.

12. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố: Thực hiện nhiệm vụ theo chức năng được giao tại Đề án và Kế hoạch này; phối hợp chặt chẽ khi có yêu cầu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

13. Liên đoàn Bóng đá thành phố Hải Phòng: Phối hợp tổ chức các giải bóng đá phong trào, đào tạo trọng tài - huấn luyện viên; quản lý cơ sở dữ liệu chuyên môn; tham gia hợp tác quốc tế; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức 07 đến 09 giải cấp thành phố/năm; phát triển lực lượng trọng tài

sơ cấp và giám sát trọng tài; tham gia xây dựng và vận hành Hội Cổ động viên Bóng đá Hải Phòng.

14. Công ty Cổ phần Bóng đá Hải Phòng: chịu trách nhiệm quản lý, phát triển đội bóng chuyên nghiệp; xây dựng hệ thống Câu lạc bộ vệ tinh; đa dạng hóa nguồn thu từ vé, bản quyền, tài trợ, thương quyền, học viện; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyển chọn, đào tạo vận động viên trẻ các tuyến U15 trở lên; tham gia các hoạt động cộng đồng và xây dựng bản sắc "Made in Hải Phòng".

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Tổ chức thực hiện việc xây dựng bóng đá phong trào tại cơ sở.

- Xây dựng, duy trì Trung tâm Bóng đá cộng đồng; tổ chức giải cấp xã, phường, đặc khu (từ 01 đến 03 giải/năm cho các lứa tuổi thanh, thiếu niên và nhi đồng).

- Bố trí quỹ đất, huy động nguồn lực xã hội hóa; đảm bảo 70% xã, phường, đặc khu có Câu lạc bộ hoặc đội bóng nòng cốt.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai bóng đá học đường trên địa bàn quản lý.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để giải quyết và tổng hợp, báo cáo theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Bộ VHTTDL (để b/c);
- TTTU, TT HĐND TP (để b/c);
- CT, các PCT UBNDTP;
- VPTU, VP ĐĐBQH&HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các cơ quan được giao nhiệm vụ tại KH;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: VX, TH, NVKTGS, TC;
- Lưu. VT, V.T.Huệ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Lê Trung Kiên